

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY (KHÓA XII)**  
**thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI)**  
**về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng**  
**đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**

-----

**I- TÌNH HÌNH TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN VÀ CÔNG NGHIỆP KHAI KHOÁNG THỜI GIAN QUA**

Sau 15 năm thực hiện Luật Khoáng sản và Nghị quyết số 13-NQ/TW của Bộ Chính trị (Khoá VII), nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và nhân dân trong tỉnh về vai trò và tầm quan trọng của khoáng sản tiếp tục được nâng lên, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý hoạt động khoáng sản của tỉnh ngày càng hoàn thiện; các hoạt động điều tra cơ bản, lập, công bố quy hoạch khoáng sản được quan tâm thực hiện; công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản được tăng cường. Ngành công nghiệp khai khoáng và định hướng phát triển công nghiệp khai khoáng đối với một số khoáng sản chủ yếu bước đầu hình thành, phát triển. Một số dự án khai thác, chế biến sâu khoáng sản đi vào hoạt động, góp phần tăng thêm giá trị xuất khẩu và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

*Tuy nhiên*, công tác quy hoạch, kế hoạch thăm dò, quản lý, khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh chưa được chú ý đúng mức, tính khả thi chưa cao; công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản còn nhiều hạn chế, bất cập. Công nghiệp khai khoáng phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; khai thác, chế biến khoáng sản chưa gắn với bảo vệ môi trường sinh thái; chưa giải quyết tốt mối quan hệ lợi ích giữa doanh nghiệp, địa phương và nhân dân nơi có khoáng sản được khai thác.

*Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém nêu trên chủ yếu là do:* Nhận thức của các cấp uỷ, chính quyền chưa đầy đủ về vị trí, vai trò của tài nguyên khoáng sản và ngành công nghiệp khai khoáng; sự hiểu biết pháp luật về tài nguyên khoáng sản trong nhân dân và các đơn vị hoạt động khoáng sản còn hạn chế; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên khoáng sản và công nghiệp khai khoáng chưa đầy đủ, rõ ràng, tính khả thi chưa cao. Việc

quản lý nhà nước về thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản thiếu chặt chẽ; đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản còn thiếu và yếu.

## **II- ĐỊNH HƯỚNG QUẢN LÝ KHOÁNG SẢN VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP KHAI KHOÁNG THỜI GIAN TỚI**

### **1. Quan điểm**

- Khoáng sản là tài sản thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý, là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội đất nước, phải được điều tra, thăm dò, đánh giá trữ lượng và có quy hoạch, kế hoạch khai thác, chế biến có hiệu quả, góp phần vào tăng trưởng chung và bền vững của nền kinh tế.

- Phát triển ngành công nghiệp khai khoáng phải phù hợp với quy hoạch khoáng sản, kế hoạch phát triển ngành công nghiệp khai khoáng của tỉnh; đồng thời, phải bảo đảm hài hòa lợi ích thu được từ khai thác và chế biến khoáng sản giữa Nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư nơi có khoáng sản được khai thác, chế biến.

- Việc cấp phép hoạt động khai khoáng phải xét đến quy mô trữ lượng, năng lực khai thác, đầu tư chế biến sâu các loại khoáng sản có trữ lượng lớn, đẩy mạnh xuất khẩu gắn với bảo vệ cảnh quan, môi trường. Ưu tiên cấp phép cho đơn vị có năng lực khai thác, chế biến có công nghệ hiện đại, sử dụng nhiều lao động tại địa phương và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

### **2. Mục tiêu phát triển khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.**

- Phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương hoàn thành công tác điều tra cơ bản địa chất và điều tra các loại khoáng sản tỷ lệ 1:50.000; xác định cấu trúc địa chất, trữ lượng và khoanh định diện tích có triển vọng về khoáng sản; chú ý các loại khoáng sản có trữ lượng và tiềm năng khai thác lớn để lập các dự án đầu tư phát triển công nghiệp khai khoáng trong từng giai đoạn.

- Phát triển mạnh công nghiệp khai khoáng theo hướng bền vững, hình thành một số khu, cụm công nghiệp chế biến khoáng sản tập trung. Khuyến khích thu hút các dự án đầu tư chế biến sâu khoáng sản, công nghệ hiện đại, bảo đảm vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng sản phẩm chế biến, tăng giá trị xuất khẩu; từng bước chấm dứt việc khai thác, tiêu thụ sản phẩm thô.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản và hoạt động khai khoáng. Thường xuyên nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên khoáng sản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

### **III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KHOÁNG SẢN VÀ CÔNG NGHIỆP KHAI KHOÁNG**

#### **1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về tài nguyên khoáng sản.**

Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên khoáng sản để nâng cao nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai khoáng.

#### **2. Đổi mới cơ chế và chính sách phát triển công nghiệp khai khoáng**

a) Tăng đầu tư ngân sách hàng năm cho hoạt động điều tra cơ bản, quy hoạch, quản lý hoạt động khoáng sản; nghiên cứu cụ thể hóa cơ chế, chính sách xã hội hóa, thu hút các đơn vị có khả năng tham gia hoạt động điều tra cơ bản về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

b) Khuyến khích thu hút các dự án khai thác, chế biến sâu khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân có tiềm lực, đầu tư công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường; ưu tiên đầu tư khai thác, chế biến khoáng sản ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn. Chỉ cấp phép cho các tổ chức, cá nhân có vốn đầu tư lớn, có năng lực quản lý, khai thác, chế biến sâu các loại khoáng sản quan trọng, có ý nghĩa chiến lược theo đúng thẩm quyền. Hạn chế và tiến tới chấm dứt tình trạng đầu tư khai thác khoáng sản manh mún, nhỏ lẻ, công nghệ lạc hậu, hiệu quả kém.

c) Tăng cường quản lý chặt chẽ việc khai thác cát xây dựng trên sông và khai thác các vật liệu xây dựng thông thường; khuyến khích việc liên doanh, liên kết giữa các cá nhân, doanh nghiệp để khai thác khoáng sản với quy mô phù hợp.

d) Thực hiện nghiêm túc cơ chế đấu giá khai thác khoáng sản ở các khu vực đã thăm dò, chưa thăm dò tài nguyên khoáng sản theo quy định của Luật khoáng sản và thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản. Tăng cường quản lý, khai thác tốt các nguồn thu từ hoạt động khai khoáng trên địa bàn tỉnh. Áp dụng ký quỹ bảo đảm phục vụ

môi trường, môi sinh và đất đai trong từng thời kỳ đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khai khoáng theo quy định.

### **3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khoáng sản**

a) Tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên khoáng sản và hoạt động khai khoáng trên địa bàn tỉnh, nhất là hệ thống văn bản về đấu thầu, đấu giá khoáng sản, về kinh tế hóa tài nguyên khoáng sản; xây dựng cơ chế, chính sách đấu giá quyền khai thác khoáng sản phù hợp với đặc điểm từng loại khoáng sản và quy định của pháp luật, thực hiện tốt các biện pháp để nâng cao giá trị kinh tế các loại khoáng sản, tăng nguồn thu ngân sách từ hoạt động khai khoáng.

b) Tiến hành rà soát các quy hoạch từng loại khoáng sản và các kết quả điều tra, đánh giá thăm dò khoáng sản đã được phê duyệt, đề xuất giải pháp nhằm quản lý chặt chẽ hơn tài nguyên khoáng sản theo hướng hạn chế khai thác, xuất khẩu khoáng sản thô; tăng cường chế biến sâu, bảo vệ môi trường. Đồng thời, từng bước hình thành và phát triển ngành công nghiệp khai khoáng có lợi thế (cát thủy tinh, quặng titan, đá xây dựng, nước khoáng...).

Rà soát các quy hoạch phân vùng khai thác, chế biến khoáng sản các loại, gắn với quy hoạch phát triển công nghiệp khai khoáng, các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, lĩnh vực, bảo đảm đồng bộ và khắc phục chồng lấn giữa các quy hoạch. Xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu thống nhất về tài nguyên khoáng sản, bảo đảm tính thống nhất, khoa học và khả thi.

c) Nâng cao năng lực thẩm định hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, thực hiện nghiêm túc việc ký quỹ phục hồi môi trường trước khi cấp phép, đảm bảo đủ điều kiện để phục hồi môi trường kể cả tính hệ số trượt giá hàng năm vào tiền ký quỹ.

d) Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ các cấp làm công tác quản lý nhà nước về khoáng sản. Đẩy mạnh các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát các hoạt động khai thác tuyển và chế biến khoáng sản; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các sai phạm pháp luật về tài nguyên khoáng sản.

## **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy Đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt và xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động này.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền pháp luật và các văn bản hướng dẫn thực hiện pháp luật về tài nguyên khoáng sản và Chương trình hành động này đến các tổ chức, cá nhân, các thành phần kinh tế và nhân dân để nâng cao nhận thức, góp phần đưa nghị quyết đi vào cuộc sống.

3. Ban Cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh theo dõi việc triển khai và tổ chức thực hiện; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy biết, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (*báo cáo*);
- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Mạnh Hùng**